

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2024-2025
Phương hướng, nhiệm vụ năm học 2025-2026

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

I. Công tác tham mưu, chỉ đạo

1. Công tác tham mưu cho UBND xã và cơ quan cấp trên

- Tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương về các biện pháp phát triển giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025 tại kế hoạch số: /KH-THCSMTh, ngày 06/09/2024.

2. Việc ban hành các văn bản thực hiện

- Kế hoạch số 09/KH-CB, ngày 15/09/2024 của chi bộ trường THCS xã Minh Thuận.

- Kế hoạch năm học số 207/KH-THCSMTh ngày 5 tháng 09 năm 2024 của trường THCS xã Minh Thuận.

- Nghị quyết Hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động, ngày 01 tháng 10 năm 2024 của trường THCS xã Minh Thuận

- Kế hoạch số: 207/KHGD-THCSMTh ngày 05 tháng 9 năm 2024 của trường THCS xã Minh Thuận.

- Các quy chế, nội quy của cơ quan được ban hành năm học 2024-2025.

II. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ

1. Rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo (Phụ lục I)

- Rà soát, sắp xếp, quy hoạch điểm trường: Nhà trường có 1 điểm trường, tại thôn Trại Kho, xã Minh Tân, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

- Kết quả tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện quy hoạch diện tích đất dành cho các CSGD: Tiếp tục tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương về việc ổn định quy mô, diện tích đất trường, sắp xếp, bố trí quy hoạch bổ sung thêm diện tích, mở rộng khuôn viên trường về hướng Nam và hướng Đông.

2. Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thống kê đội ngũ (thời điểm tính đến ngày 20/5/2025) (Phụ lục II)

Đánh giá tình hình thừa, thiếu giáo viên ở nhà trường; hướng khắc phục: tỷ lệ giáo viên là $21/12 = 1,75$; năm học 2025-2026, số học sinh tăng, số lớp dự kiến tăng 1 lớp, nhà trường thiếu 4 giáo viên so với quy định. Nhà trường đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung thêm 4 giáo viên để đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu đội ngũ.

- Bồi dưỡng, đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ (cả tham gia các lớp chính trị: số lượng đi học các lớp CCCT, Trung cấp CT): Năm học 2024-2025, trường có 1 giáo viên tiếp tục đang học Đại học văn nhằm đảm bảo chuẩn về trình độ đào tạo.

- Thực hiện các chế độ chính sách đối với đội ngũ: Nhà trường thực hiện đầy đúng, đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động.

- Thực hiện đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, đánh giá, xếp loại viên chức: Tổ chức đánh giá cán bộ quản lý theo thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018, đánh giá giáo viên theo thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo; đánh giá xếp loại tập thể đơn vị, tập thể lãnh đạo đơn vị theo Quy định số 11-QĐ/HU ngày 16/11/2023 của Ban thường vụ huyện uỷ; đánh giá xếp loại viên chức, người lao động theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ và Nghị định 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định 90/2020 của Chính phủ về đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ công chức, viên chức và quy định số 11-QĐ/HU ngày 16/11/2023 của Ban thường vụ Huyện uỷ Vuh Bản về việc kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cán nhân trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục (Phụ lục VI)

- Xây dựng kế hoạch dạy học: Việc xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục được tiến hành ngay trong tháng 8/2024; kế hoạch được cập nhật tinh thần chỉ đạo của các cấp ủy chính quyền từ trung ương đến địa phương, của ngành giáo dục trên cơ sở là các văn bản chỉ đạo; tập trung trí tuệ của toàn thể đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và các lực lượng giáo dục khác.

- Đổi mới các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo (hình thức tổ chức và hiệu quả), giáo dục STEM... Các giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục sáng tạo của địa phương

+ Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng

học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tăng cường tổ chức các hoạt động dạy học theo hướng dẫn của công văn 5555/BGDĐT và 5512/BGDĐT, tăng cường dạy học thí nghiệm - thực hành cho học sinh.

+ Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kĩ thuật - toán (Science - Technology - Engineering – Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

+ Nâng cao hiệu quả giờ dạy bằng việc chuẩn bị kỹ các điều kiện giảng dạy và thực hiện tốt các khâu trên lớp, vận dụng tốt các phương pháp dạy học tích cực, dạy học phân hóa, sử dụng triệt để có hiệu quả đồ dùng và thiết bị dạy học để học sinh chủ động tích cực lĩnh hội tri thức, nâng cao tinh thần tự học và vận dụng tốt kiến thức vào giải quyết các tình huống thực tiễn.

Đổi mới hình thức dạy học:

+ Đa dạng hóa các hình thức dạy học, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức dạy học. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

+ Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh; động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kĩ thuật năm 2024-2025.

+ Các lớp xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học, phát động tuần lễ "Hưởng ứng học tập suốt đời" và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường.

+ Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động phát triển năng lực như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao; thi thí nghiệm - thực hành; thi kĩ năng sử dụng tin học văn phòng; thi tiếng Anh trên mạng; thi giải toán trên mạng; hội thi an toàn giao thông; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội sử dụng ngoại ngữ và các hội thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu;... phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của các đơn vị; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kĩ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

- Đổi mới các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh và thực hiện Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT:

+ Giao quyền chủ động cho giáo viên trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và nhà trường tổ chức đánh giá định kỳ(giữa HK và cuối kỳ); chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và

nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

+ Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

+ Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Đối với học sinh có kết quả bài kiểm tra định kỳ không phù hợp với những nhận xét trong quá trình học tập (quá trình học tập tốt nhưng kết quả kiểm tra quá kém hoặc ngược lại), giáo viên cần tìm hiểu rõ nguyên nhân, nếu thấy cần thiết và hợp lý thì có thể cho học sinh kiểm tra lại.

+ Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa kỳ, cuối học kỳ, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề nộp về nhà trường để làm ngân hàng đề phục vụ cho kiểm tra đánh giá. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/và trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

+ Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường. Tăng cường xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo có chất lượng trên website của Bộ, của sở/phòng GDĐT và các trường học.

+ Trong quá trình dạy học, cần tăng cường rèn kỹ năng trả lời các dạng câu hỏi (trắc nghiệm khách quan, trắc nghiệm tự luận) cho học sinh để có thể thích ứng với mọi hình thức đổi mới đề thi theo chủ trương của Bộ GDĐT.

- Việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường. ...

+ Việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường được tiến hành

+ Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi: Nhà trường tổ chức bồi dưỡng các đội tuyển học sinh giỏi các khối lớp ngay từ tháng 8/2024 theo đúng kế hoạch. Kết quả thi HSG văn hoá đạt 15 giải cấp huyện, 4 giải cấp tỉnh trong đó 3 giải nhì và 1 giải ba.

- Việc ôn tập cho học sinh lớp 9 dự thi vào lớp 10 THPT: thực hiện đúng kế hoạch, đảm bảo yêu cầu tại các văn bản chỉ đạo của tỉnh và ngành giáo dục. Số lượng học sinh dự thi vào THPT chuyên Lê Hồng Phong là 2 em. Dự thi vào các trường THPT đại trà trong và ngoài tỉnh là 87 em đạt 90,6% số tốt nghiệp.

- Công tác dạy thêm học thêm: thực hiện theo đúng thông tư 29(từ ngay sau khi thông tư ra đời), các văn bản của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở giáo dục và đào tạo Nam Định. Tổ chức dạy thêm học thêm không quá 2 tiết/ tuần đối với học sinh ôn thi vào THPT, học sinh chưa đạt ở học kỳ liền trước đối với khối 6,7,8, bồi dưỡng học sinh giỏi, tất cả các đối tượng trên đều dạy không thu tiền.

- Tổ chức, tham gia, kết quả các cuộc thi, hội thi: Tổ chức cho giáo viên tham gia thi Hội thi thể dục thể thao cấp huyện dành cho CBQL, giáo viên, nhân viên: có 2 đồng chí đạt giải nhất cấp huyện, toàn đoàn nhận cờ khuyến khích. Đối với học sinh: tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi do Bộ giáo dục, Sở giáo dục và Phòng giáo dục tổ chức: Khoa học kỹ thuật và Stem, ý tưởng khởi nghiệp dành cho học sinh THCS, hùng biện tiếng anh...nhiều học sinh đạt kết quả tốt, cụ thể đạt: cấp huyện KHKT và Stem xếp 2/19, tham gia thi tỉnh xếp loại xuất sắc được khen thưởng, ý tưởng khởi nghiệp xếp thứ 2/19....

- Việc dạy 02 buổi/ngày: Nhà trường tổ chức dạy học chính khóa 2 buổi/ngày từ 17/3/2025 theo đúng chỉ đạo của tỉnh.

- Kết quả chỉ đạo đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn tại trường: đạt kết quả tốt.

e) Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018

- Đánh giá việc triển khai chương trình, SGK lớp 6, 7,8: Tổ chức dạy học chương trình GDPT 2018 đối với khối 6,7,8,9 theo đúng các văn bản chỉ đạo của các cấp và ngành giáo dục.

+ Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý: Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tập huấn các mô-đun: Tổ chức đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn cấp trường; cán bộ quản lý giáo viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn cấp cụm, cấp huyện. Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ và có hiệu quả các buổi tập huấn chuyên môn, tập

huấn các modul. Trong năm học tổ chức cho 1 đồng chí giáo viên đi học đại học để nâng trình độ đạt chuẩn.

+ Dạy thử nghiệm các môn (nếu có): Nhà trường không tham gia tổ chức dạy thực nghiệm.

+ CSVC, thiết bị dạy học: Trong năm học nhà trường tiếp tục sửa chữa các phòng học, phòng chức năng, nâng cấp sân trường, cải tạo bồn hoa, bổ sung hệ thống cây cảnh, cây bóng mát. Mua sắm bổ sung thêm nhiều hóa chất, thiết bị dạy học, tủ đựng hồ sơ. Bảo trì hệ thống máy tính, máy chiếu, hệ thống thiết bị điện...tất cả những việc làm trên đã làm thay đổi diện mạo nhà trường.

g) Công tác giáo dục thể chất

- Triển khai giáo dục thể chất trong trường học: Chỉ đạo giáo viên dạy giáo dục thể chất thực hiện nghiêm túc nội dung, chương trình giáo dục thể chất ở các khối lớp. Đẩy mạnh các biện pháp nâng cao chất lượng bộ môn, đổi mới kiểm tra đánh giá, tạo sự tích cực, hứng thú học tập bộ môn. Phát hiện sớm những nhân tố có năng khiếu, tổ chức bồi dưỡng nhằm duy trì, phát huy mũi nhọn đào tạo học sinh giỏi giáo dục thể chất của nhà trường.

- Công tác tham gia giải thể thao học sinh các cấp: Tổ chức cho học sinh tham gia giải thể thao học sinh cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh theo đúng kế hoạch, đạt kết quả cao, cụ thể: HSG TDTT đạt 15 giải cấp huyện, 1 giải cấp tỉnh xếp thứ 2/19; học sinh tham gia cuộc thi S-Race Family and School tỉnh Nam Định năm 2024 đạt 1 giải nhất, 2 giải nhì.

h) Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

- Đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 03/7/2019 của UBND tỉnh về triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2019-2025; việc triển khai dạy và học ngoại ngữ có yếu tố nước ngoài (số lớp, số học sinh) theo Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 phê duyệt Đề án Tăng cường giảng dạy tiếng Anh trong các trường phổ thông tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2026.

+ Ưu điểm: Nhà trường tổ chức dạy học tiếng anh chương trình GDPT 2018 đối với khối 6,7,8,9 đúng kế hoạch. Tổ chức cho cả 2 giáo viên dạy tiếng anh của trường tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng theo quy định. Thời điểm hiện tại cả 2 giáo viên dạy Tiếng anh của trường đều đạt trình độ đạt chuẩn bậc 4. Trong năm học, nhà trường thường xuyên tu sửa CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học đảm bảo hiệu quả, đặc biệt tổ chức cho giáo viên đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào dạy học Ngoại ngữ. tổ chức cho GV tham gia cộng đồng giáo viên sáng tạo Microsoft toàn cầu.

+ Hạn chế: Do điều kiện kinh tế eo hẹp nhà trường chưa có điều kiện tổ chức dạy Tiếng anh có yếu tố người nước ngoài, chưa tổ chức được các buổi giao lưu cho học sinh nhằm tăng cường khả năng giao tiếp bằng tiếng anh cho học sinh. Chưa tổ chức tốt công tác truyền thông nhằm thu hút sự đầu tư về công tác dạy học Ngoại ngữ tại đơn vị.

- Đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 1400/KH-SGDĐT ngày 04/11/2019 của Sở GDĐT về thực hiện phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các trường phổ thông tỉnh Nam Định từ năm học 2019-2020

+ Nhà trường đã tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi: hùng biện tiếng anh cấp huyện, cấp tỉnh, IOE. Kết quả thu hút được nhiều học sinh tham gia, kết quả chỉ dừng lại ở kỳ thi cấp huyện.

4. Công tác chính trị đối với nhà giáo và HS, công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, hướng nghiệp cho HS

- Công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, viên chức và người lao động: triển khai các văn bản của Đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương về đường lối chính sách, pháp luật. Ban hành các văn bản, quy chế, quy định của cơ quan đơn vị. Quán triệt các văn bản trên tới cán bộ, giáo viên, nhân viên ngay từ đầu năm học. 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có tư tưởng chính trị vững vàng, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Không có giáo viên vi phạm quy định bị xử lý.

- Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho HS: thực hiện đúng kế hoạch giáo dục đã được Hội đồng trường phê duyệt; tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hướng nghiệp cho học sinh; chú trọng, nâng cao chất lượng dạy học môn Giáo dục công dân, quan tâm đặc biệt giáo dục lý tưởng cách mạng cho học sinh.

5. Công tác đảm bảo an toàn trường học; giáo dục thể chất và y tế trường học

- Công tác đảm bảo an toàn trường học: triển khai kế hoạch phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, phòng chống cháy nổ; an toàn giao thông; an toàn trên không gian mạng; phòng tránh đuối nước; bạo lực học đường...

+ Công tác đảm bảo an toàn trường học được chú trọng hàng đầu trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, nhà trường thành lập ban an toàn trường học, ban phòng chống dịch bệnh Covid- 19 và dịch bệnh theo mùa, ban chỉ đạo phòng chống thiên tai, tổ chức xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch đảm bảo an toàn trường học một cách triệt để. Kết quả, năm học 2024-2025 nhà trường an toàn trên mọi phương diện, không có hiện tượng học sinh và giáo viên vi phạm

quy định trên không gian mạng, không có giáo viên, học sinh vi phạm luật an toàn giao thông, an toàn cháy nổ, không có tai nạn thương tích đối với giáo viên, học sinh, không có hiện tượng học sinh đánh nhau tập thể gây hậu quả.

- Công tác giáo dục thể chất và y tế trường học

+ Triển khai Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”, Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025: Nhà trường luôn đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất để tổ chức thực hiện dạy giáo dục thể chất và các hoạt động thể thao trường học: có sân bóng đá 7 người, sân cầu lông, phòng bóng bàn, phòng cờ vua, hồ nhảy, dụng cụ sân tập nhảy cao, nhảy xa, sân bóng rổ... Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục thể chất và các hoạt động thể thao thường xuyên, theo kế hoạch. Trường là một trong những đơn vị mạnh về mảng thể dục thể thao trong nhiều năm liên tiếp.

+ Tham gia Hội khoẻ Phù Đổng cấp huyện; tham gia Hội khoẻ Phù Đổng cấp tỉnh, cấp quốc gia: Năm học 2024- 2025, trường có 22 em tham gia thi Hội thi TDTT cấp huyện, kết quả đạt 15 giải cấp huyện, 1 giải cấp tỉnh xếp thứ 2/19, học sinh tham gia cuộc thi S-Race Family and School tỉnh Nam Định năm 2024 đạt 1 giải nhất, 2 giải nhì(thuộc nhóm trường có thành tích cao nhất huyện)

+ Tổ chức ăn bán trú và việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm: nhà trường không tổ chức ăn bán trú.

6. Công tác tài chính và huy động các nguồn lực, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (Phụ lục VII)

- Việc quán triệt, triển khai, giám sát đối với các đơn vị trực thuộc về thu chi học phí (Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 13/3/2024 của HĐND tỉnh); các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (theo tinh thần Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh). Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu học phí và dịch vụ trong nhà trường (nêu rõ đơn vị đã thực hiện ở những nội dung nào, tỷ lệ thanh toán các dịch vụ này đạt bao nhiêu %): Năm học 2024-2025, nhà trường thực hiện thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo đúng tinh thần Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, thực hiện triệt để thu, chi 100% các khoản bằng hình thức không dùng tiền mặt.

- Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ: Nhà trường thuộc đơn vị sự nghiệp nhóm 4, do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên.

- Công tác huy động các nguồn tài trợ cho các CSGD theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018: năm học 2024-2025, trường tiến hành vận

động tài trợ để tăng cường cơ sở vật chất đạt số tiền 93.801.000đ(chín mươi ba triệu tám trăm linh một nghìn đồng)

- Thực hiện Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 của Bộ GDĐT về việc sử dụng sách giáo khoa, sách tham khảo trong các CSGD phổ thông (thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và nâng cao hiệu quả sử dụng SGK, tăng tỷ lệ SGK được sử dụng lại nhiều lần; không ép buộc HS, gia đình HS mua sách tham khảo, sách bài tập)

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện Chương trình GDPT 2018; xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu

- Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Thực hiện đúng theo quy định hiện hành.

7. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, **Nghị quyết số 57-NQ/TW**, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.: Nhà trường đã ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cấp trường. Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

- Kế hoạch triển khai thí điểm học bạ điện tử đối với nhà trường: Nhà trường đã áp dụng học bạ điện tử từ năm học 2023-2024, năm học 2024-2025 tiếp tục thực hiện.

- Kết quả được Phòng Giáo dục và Đào tạo đánh giá mức độ chuyển đổi số trong trường học theo bộ tiêu chí của Bộ GDĐT đạt mức 3.

- Xây dựng thiết bị dạy học số: Tổ chức cho GV tham gia phong trào xây dựng kho thiết bị dạy học số, trong năm học mỗi giáo viên đã góp được 2 sản phẩm.

- Các nội dung khác: Thực hiện đúng kế hoạch

8. Hợp tác và hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

- Tổ chức dạy học tiếng Anh với giáo viên nước ngoài: Nhà trường chưa có đủ điều kiện để tổ chức dạy học tiếng Anh với giáo viên nước ngoài.

- Tham gia cộng đồng GV sáng tạo tỉnh Nam Định tham gia mạng lưới GV toàn cầu, triển khai các lớp học xuyên biên giới: nhà trường tuyên truyền, định hướng, tạo điều kiện để giáo viên tiếp cận, tham gia các nhóm cộng đồng giáo viên sáng tạo, nhiều giáo viên rất tích cực hưởng ứng.

9. Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục (Phụ lục VIII)

- Công tác thực hiện việc tự đánh giá và được cấp trên đánh giá ngoài để công nhận kiểm định chất lượng giáo dục, từ đó công nhận mức chuẩn quốc gia.

Nhà trường hoàn thành việc tự đánh giá cơ sở giáo dục trong học kỳ I năm học 2023-2024, được kiểm tra đánh giá ngoài vào tháng 5 năm 2024. Được đoàn kiểm tra kết luận đạt chuẩn kiểm định cơ sở giáo dục cấp độ 2 tháng 8 năm 2024.

- Kết quả thi chọn học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh: Năm học 2024-2025, đội tuyển học sinh giỏi của trường đạt 15 giải cấp huyện, 4 giải cấp tỉnh trong đó 3 giải nhì và 1 giải ba.

- Thống kê kết quả đánh giá ngoài/tự đánh giá năm học 2024-2025

- Công tác quản lý văn bằng

+ Thống kê số lượng bằng TN đã cấp phát, số lượng bằng HS chưa đến nhận: đã cấp phát bằng tốt nghiệp cho 86 học sinh, còn 22 học sinh chưa đến nhận bằng tốt nghiệp năm 2024.

+ Quản lý dữ liệu cấp, phát bằng tốt nghiệp THCS: việc quản lý dữ liệu cấp phát bằng tốt nghiệp đúng theo quy định hiện hành.

+ Triển khai thực hiện cấp bản sao bằng tốt nghiệp THCS, chỉnh sửa nội dung bằng tốt nghiệp; những khó khăn trong triển khai nhiệm vụ: tiếp nhận và xác nhận cho 5 trường hợp đánh mất bằng tốt nghiệp THCS xin cấp lại bằng. Nhà trường không có chức năng cấp bản sao bằng tốt nghiệp THCS; trường không cấp khó khăn gì trong triển khai nhiệm vụ.

- Việc tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2025-2026: nhà trường đã xây dựng kế hoạch, thực hiện và hoàn thành kế hoạch vào cuối tháng 5 năm 2025.

10. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

- Việc triển khai thực hiện công tác kiểm tra của Phòng, công tác kiểm tra nội bộ tại các cơ sở giáo dục: nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ, có đầy đủ hồ sơ theo quy định, việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ đảm bảo kế hoạch, yêu cầu đề ra.

- Việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn; giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo: chấp hành tốt quy định của pháp luật về tiếp công dân; phân công lãnh đạo, nhân viên phụ trách tiếp công dân, thực hiện lịch tiếp công dân đúng quy định. Năm học 2024-2025, nhà trường không không phải tiếp nhận và giải quyết kiến nghị phản ánh, khiếu nại, tố cáo nào.

- Việc chấp hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính: Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường chấp hành tốt các quy định của pháp luật, không ai bị xử lý vi phạm hành chính.

11. Công tác cải cách hành chính, phổ biến, giáo dục pháp luật, văn thư, lưu trữ

a) Công tác cải cách hành chính: thực hiện theo đúng quy định

b) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: triển khai đầy đủ các văn bản pháp luật tới cán bộ, giáo viên và học sinh.

c) Công tác văn thư lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước: thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và chỉ đạo của ngành giáo dục.

12. Công tác truyền thông; thi đua, khen thưởng

a) Công tác truyền thông

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông: Nhà trường phân công đội ngũ giáo viên, nhân viên phụ trách truyền thông gồm Tổng phụ trách, bí thư đoàn, nhân viên y tế, giáo viên phụ trách trang Web..., thường xuyên viết bài tuyên truyền trên các trang zalo, facebook, Webside, app edu.one và tuyên truyền trực tiếp tại các buổi chào cờ đầu tuần...

- Nội dung, hình thức truyền thông chủ yếu: tuyên truyền chính sách pháp luật về lĩnh vực giáo dục đào tạo, thông tin sự kiện các hoạt động giáo dục trong trường và ngành giáo dục. hình thức tuyên truyền qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, zalo, facebook, app tin nhắn edu.one, trang Web, đài truyền thanh xã...

- Công tác phối hợp, cung cấp thông tin, hợp tác viết bài với các đơn vị truyền thông: phối hợp tốt với đài truyền thanh của xã, huyện cung cấp thông tin viết bài.

- Số lượng bài đăng trên Website của đơn vị: trong năm học nhà trường thường xuyên có các bài viết tuyên truyền vào các dịp khai giảng, 20/11, 26/3..., ngoài ra còn có các bài tuyên truyền về công tác an toàn giao thông, tuyên truyền về tác hại của thuốc lá, tuyên truyền về công tác vận động, hỗ trợ học sinh khuyết tật... với số lượng khoảng trên chục bài viết.

b) Công tác thi đua, khen thưởng

- Xây dựng kế hoạch, phát động thi đua năm học 2024-2025: xây dựng kế hoạch năm học, xây dựng các chỉ tiêu, giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng giáo dục. Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua, triển khai công tác thi đua khen thưởng trong Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động ngay từ đầu năm học. Tổ chức đánh giá thi đua vào cuối năm học đảm bảo đúng quy trình, công bằng, khách quan.

- Rà soát, ban hành các văn bản liên quan thi đua, khen thưởng: Ban hành quy chế thi đua khen thưởng, thành lập Ban thi đua, khen thưởng cấp trường, phân công nhiệm vụ trong Ban.

- Việc đẩy mạnh phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong

cách Hồ Chí Minh, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và các cuộc vận động, phong trào thi đua khác: triển khai đầy đủ các văn bản, xây dựng kế hoạch, phát động thi đua trong cán bộ, giáo viên, nhân viên tổ chức thực hiện đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và các cuộc vận động, phong trào thi đua khác

- Phong trào viết, vận dụng sáng kiến: phát động phong trào viết, vận dụng sáng kiến, có nhiều sáng kiến được viết và vận dụng, trong đó có 9 sáng kiến tiêu biểu được UBND huyện công nhận.

- Công tác biểu dương, khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các điển hình tiên tiến: tổ chức tôn vinh, khen thưởng các tập thể cá nhân vào các dịp lễ sơ kết, tổng kết, khai giảng năm học; tích cực kêu gọi tài trợ để khen thưởng các điển hình tiên tiến trong giáo viên, học sinh. Trong năm học 2024-2025, có hàng chục nhà tài trợ khen thưởng trực tiếp cho học sinh giỏi, học sinh tiến bộ và giáo viên có thành tích cao, số tiền lên tới hàng chục triệu đồng.

- Kết quả hưởng ứng các cuộc vận động, ủng hộ các quỹ: phát huy truyền thống của nhà trường, năm học này giáo viên, học sinh tiếp tục tích cực tham gia các đợt ủng hộ đồng bào khó khăn, mua bút, mua tăm ủng hộ người tàn tật, đóng góp quỹ khuyến học, quỹ bảo trợ trẻ em, quỹ phòng chống thiên tai... tổng số tiền lên tới hàng chục triệu đồng.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả nổi bật:

Năm học 2024-2025, trường THCS xã Minh Thuận hoàn thành các chỉ tiêu giải pháp theo kế hoạch năm học đã đề ra.

Làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương. Sớm ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ.

Sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, nhân viên hiện có, thực hiện tốt chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động. Làm tốt công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ.

Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch giáo dục, đảm bảo tiến độ, hiệu quả ở mức tốt.

Tổ chức dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối 6,7,8,9 đúng theo kế hoạch. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bồi dưỡng học sinh giỏi văn hoá, TDTT, các cuộc thi Hội thi KHKT và Stem, ý tưởng khởi nghiệp...

Làm tốt công tác tư tưởng chính trị, giáo dục đạo đức lối sống đối với nhà giáo, học sinh; tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục hướng nghiệp cho học sinh.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

Đảm bảo an toàn trường học, không xảy ra mất an toàn, tai nạn thương tích trong giáo viên, học sinh.

Thực hiện tốt công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong trường học.

Huy động tốt các nguồn lực, tăng cường cơ sở vật chất, hoàn thành công tác tự kiểm định, được đánh giá ngoài, công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2, chuẩn Xanh- Sạch- Đẹp- An toàn.

2. Tồn tại, hạn chế; nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Chất lượng giáo dục kỳ thi hết học kỳ I tuy đã có nhiều môn có kết quả tiến bộ xong so với mặt bằng chung của huyện, của tỉnh, nhiều môn còn chưa cao

- Chất lượng thi học sinh giỏi văn hóa có rất nhiều tiến bộ so với năm học 2023-2024(tăng 11 giải cấp huyện, 4 giải cấp tỉnh)

b) Nguyên nhân

- Tỷ lệ giáo viên là 1,75; do không được bổ sung giáo viên, trường phải dồn lớp ở khối 7, số học sinh lên tới trên 50 em/ lớp, gây khó khăn cho việc quản lý và ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy.

IV. Đề xuất, kiến nghị

- Năm học 2025-2026, nhà trường thiếu giáo viên đề nghị cấp có thẩm quyền có kế hoạch tuyển bổ sung giáo viên, phân bổ cho nhà trường thêm 4 giáo viên giúp trường đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

I. Phương hướng, nhiệm vụ chính

1. Duy trì sỹ số học sinh: Duy trì sỹ số suốt năm học, phấn đấu không có học sinh bỏ học, đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức 3 và xóa mù chữ mức 2.

2. Triển khai chương trình giáo dục phổ thông với tất cả các khối lớp

3. Nâng cao chất lượng các mặt giáo dục

+ Tốt nghiệp lớp 9: 100%.

+ Khối 6,7,8,9: Điểm rèn luyện 100% xếp loại đạt trở lên, trong đó điểm rèn luyện khá và tốt đạt từ 98% trở lên. Điểm học tập: loại Tốt trở lên đạt từ 25%; khá đạt 45%; loại đạt 25%; loại chưa đạt dưới 5%.

Nâng cao chất lượng thi vào THPT:

Tỷ lệ học sinh đăng kí dự thi vào lớp 10 từ 90% trở lên.

Kết quả: phần đầu không có học sinh bị điểm 0. Điểm trung bình cộng được nâng cao, số học sinh đỗ vào THPT công lập đạt từ 70% số tốt nghiệp lớp 9 trở lên.

Đỗ vào THPT từ 92% tổng số học sinh dự thi.

Có từ 2 HS đỗ vào trường chuyên Lê Hồng Phong của tỉnh.

Nâng cao chất lượng học sinh giỏi:

- Tất cả các đội tuyển đều có học sinh tham gia đảm bảo số lượng/ đội; tất cả các đội dự thi đều có học sinh đạt giải; đội tuyển của trường có học sinh được chọn thi cấp tỉnh, số lượng giải có từ 2-3 giải. Nâng cao thứ bậc ở tất cả các đội, phần đầu các đội nằm trong top 2 của xã.

Hoạt động GD khác:

- Tăng cường GD kỹ năng sống cho HS

- Tăng cường tổ chức các HĐ ngoại khóa cho GV, HS: tạo sự gắn kết trong tập thể, hiểu nhau hơn, yêu thương, giúp đỡ nhau nhiều hơn. Cuốn hút HS vào việc học tập, rèn luyện. Tạo sự hứng thú, yêu trường yêu lớp hơn. Cụ thể: HĐ vui chơi tập thể, HĐ thăm hỏi, các việc làm tử tế, nhân đạo từ thiện: quyên góp sách vở, quần áo tặng HS nghèo miền núi, vùng lũ, vùng khó khăn, vùng dịch... Thăm quan các di tích lịch sử văn hóa(Bạch Đằng Giang) vào dịp 26/3.

- Rèn các thói quen tốt cho HS: thói quen đọc sách, chơi thể thao... để HS xa lánh dần những thói hư tật xấu.

Kết quả chung:

- Trường nằm trong top trường tiên tiến và tiên tiến xuất sắc của địa phương; 3 CSTĐ, 15 LĐTT, 1 GDS khen; có ít nhất 80 chỉ tiêu đạt và vượt KH, trong đó có kết quả các kỳ thi.

II. Giải pháp

Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương. Sớm ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Tích cực tham mưu với UBND huyện bổ sung đủ số giáo viên, nhân viên đảm bảo điều kiện con người trong thực hiện nhiệm vụ.

Sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, nhân viên hiện có, thực hiện tốt chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động. Làm tốt công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ.

Tổ chức xây dựng, thực hiện tốt kế hoạch giáo dục, đảm bảo tiến độ, hiệu quả ở mức tốt trở lên.

Tổ chức dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối 6,7,8,9, đảm bảo đúng yêu cầu đổi mới.

Tiếp tục làm tốt công tác tư tưởng chính trị, giáo dục đạo đức lối sống đối với nhà giáo, học sinh; tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục hướng nghiệp cho học sinh.

Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn trường học, không xảy ra mất an toàn, tai nạn thương tích trong giáo viên, học sinh.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

Tiếp tục làm tốt công tác tư tưởng chính trị trong giáo viên, học sinh; tăng cường giáo dục pháp luật trong giáo viên, học sinh, giáo dục kỹ năng sống trong học sinh.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác ứng dụng CNTT, chuyên đổi số trong trường học.

Tiếp tục huy động tốt các nguồn lực, tăng cường cơ sở vật chất, duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2, chuẩn Xanh- Sạch- Đẹp- An toàn.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Đảng ủy xã Minh Tân;
- UBND xã Minh Tân;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Đình Hà

Phụ lục I: THỐNG KÊ QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP NĂM HỌC 2024 - 2025
(Số liệu thời điểm 20/5/2025; tăng +, giảm -)

Khối	Số lớp <i>So với năm học 2023-2024</i>			Số HS <i>So với năm học 2023-2024</i>			
	Tổng số	Công lập	Ngoài CL	Tổng số	Công lập	Ngoài CL	Tỉ lệ HS ngoài CL (%)
6	-1	-1	0	-29	-29		
7	0	0	0	+30	+30		
8	+1	+1		+18	+18		
9	0	0	0	-12	-12		

Phụ lục II: THỐNG KÊ TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ CÁC CẤP HỌC
HỌC 2024-2025
(Số liệu thời điểm 20/5/2025)

Tổng số biên chế được giao	Số lượng CBQL, GV, NV						Trình độ đào tạo CBQL, GV		Bồi dưỡng LLCT			
	Tổng số CB QL, GV, NV hiện có	Cán bộ quản lý	Giáo viên		Nhân viên		Dưới chuẩn	Đạt chuẩn		Cao cấp CT	Trung cấp CT	
			Biên chế	Hợp đồng	Biên chế	Hợp đồng theo ND 111		Hợp đồng lao động	Tổng số (chuẩn +trên chuẩn)			Trên chuẩn
28	27	2	21	0	2	2	0	0	20	0	0	2

Phụ lục VI: KẾT QUẢ RÈN LUYỆN VÀ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH LỚP THCS
NĂM HỌC 2024 – 2025

*Kết quả học tập

ST T	Lớp	GV chủ nhiệm	Tổng số HS (*)	Học tập											
				Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Chưa đánh giá		Miễn giảm	
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Toàn trường			501	119	23,75	176	35,13	183	36,53	23	4,59	0	0	0	0
1	Khối 6		130	23	17,69	58	44,62	44	33,85	5	3,85	0	0	0	0
1.1	6A	Cao Thị Hoa	42	9	21,43	16	38,1	14	33,33	3	7,14	0	0	0	0

4.3	9C	Trần Thị Bích Hậu	33	30	90,91	3	9,09	0	0	0	0	0	0	0	0
-----	----	-------------------	----	----	-------	---	------	---	---	---	---	---	---	---	---

*Khen thưởng cuối năm

STT	Lớp	GV chủ nhiệm	Tổng số HS (*)	Khen thưởng cuối năm			
				Học sinh Xuất sắc		Học sinh Giỏi	
				SL	%	SL	%
Toàn trường			501	23	4,59	96	19,16
1	Khối 6		130	6	4,62	17	13,08
1.1	6A	Cao Thị Hoa	42	4	9,52	5	11,9
1.2	6B	Đoàn Thị Hà	44	2	4,55	6	13,64
1.3	6C	Trần Quốc Hòa	44	0	0	6	13,64
2	Khối 7		153	9	5,88	25	16,34
2.1	7A	Phạm Thị Hường	50	4	8	7	14
2.2	7B	Trần Thị Thương	51	3	5,88	12	23,53
2.3	7C	Nguyễn Lan Hương	52	2	3,85	6	11,54
3	Khối 8		122	5	4,1	28	22,95
3.1	8A	Vũ Quốc Hoàn	41	2	4,88	8	19,51
3.2	8B	Trần Minh Nguyệt	40	3	7,5	11	27,5
3.3	8C	Nguyễn Thị Châu	41	0	0	9	21,95
4	Khối 9		96	3	3,13	26	27,08
4.1	9A	Phạm Thị Hiền	30	0	0	10	33,33
4.2	9B	Vũ Thị Hồng Xiêm	33	2	6,06	10	30,3
4.3	9C	Trần Thị Bích Hậu	33	1	3,03	6	18,18

Phụ lục VII: THỐNG KÊ CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ DẠY HỌC
(Thời điểm tháng 5/2025)

Phòng học		Số phòng học bộ môn	Thư viện		Nhà vệ sinh		Nhà đa năng	Bể bơi	sân bóng đá	Lớp học có trang bị phương tiện, thiết bị được kết nối internet (phục vụ khai thác học liệu số, bài giảng điện tử)		
Tổng số	Kiên cố		Tổng số	Đạt chuẩn	Tổng số	Đạt tiêu chuẩn				Tổng số lớp học	Số lớp được trang bị	Tỷ lệ %
12	12	4	1	1	6	6	0	0	1	12	12	100

Phụ lục VIII-3: THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG TRƯỜNG ĐẠT KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG, ĐẠT CHUẨN
(Số liệu tính đến 20/5/2025)

Chuẩn quốc gia		Kiểm định CLGD		Chuẩn XSDAT		Ghi chú (năm sáp nhập nếu có)
Mức độ	Năm công nhận	Cấp độ	Năm công nhận	Đạt/KĐ	Năm công nhận	
1	2024	2	2024	Đạt	2024	